

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 13/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA - TP HÀ NỘI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân :

Bà Bùi Thị Á Khanh, Cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

Ông Đặng Viết Còi, Cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa

- Thư ký phiên tòa : Bà Nguyễn Thị Kim Lành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa :
Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở toà án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 12/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo : **NGUYỄN VĂN N**, sinh năm 1964; sinh quán và nơi cư trú : Thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội; quốc tịch : Việt Nam; dân tộc : Kinh; tôn giáo : Không; trình độ văn hóa : 5/10; nghề nghiệp : Làm ruộng; con ông : Nguyễn Văn P; con bà : Trần Thị H (Đều đã chết); vợ : Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; con có 04 con (Lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 2008); tiền án, tiền sự : Không; bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện bị cáo bị áp dụng “*Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn N : Ông Nguyễn Ngọc Cường – Là trợ giúp viên pháp lý, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Hà Nội, có mặt.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988; trú tại : Thôn V, xã H, huyện M, thành phố Hà Nội, vắng mặt;

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; trú tại : Thôn H, xã Đ, huyện M, thành phố Hà Nội, có mặt.

Người làm chứng : Anh Đỗ Văn M, sinh năm 1966; trú tại : Xóm B, xã H á, huyện U, TP Hà Nội, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau : Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2018, Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô Ware RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y1- 307.05 đến khu vực cây xăng Tế Tiêu, Mỹ Đức để tìm mua ma túy. Tại đây, N gặp một người nam thanh niên không quen biết và mua được 01 gói ma túy với giá 360.000 đồng. Sau đó, N mang về nhà sử dụng một phần, số còn lại chia thành 02 gói nhỏ rồi cất giấu ở trong người. Đến khoảng 21 giờ 15 phút, N điều khiển xe đến khu vực cầu Tế Tiêu, thuộc xã Hoà Xá, huyện Ứng Hoà thì gặp Nguyễn Văn C - Sinh năm 1988 ở thôn V, H, Mỹ Đức, Hà Nội (là bạn nghiện với N) hỏi mua ma túy. Sẵn có số ma túy đang cất giấu trong người, N đồng ý bán và nhận của C số tiền 400.000 đồng (gồm 02 tờ 200.000 đồng), khi chưa kịp đưa ma túy cho C thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt quả tang như đã nêu trên và làm thủ tục niêm phong bì thư đề Mẫu A1, N chứng kiến và ký tên vào các mép niêm phong. Sau đó, tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ : 02 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong đề mẫu A1; 400.000 đồng (gồm 02 tờ có mệnh giá 200.000đ) và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển kiểm soát 29Y1- 307.05.

Ngày 18/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Ứng Hòa ra Quyết định trưng cầu giám định số 24 tại phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hà Nội đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn N. Tại Bản kết luận giám định số 9601/KLGĐ-PC09 ngày 27/12/2018 kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy (thu của Nguyễn Văn N, ký hiệu mẫu A1) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,050 gam.*

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số : 12/CT - VKS ngày 30/01/2019 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội : *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa :

- Bị cáo nhận tội như nội dung nêu trên;

- Đại diện VKS giữ nguyên quan điểm truy tố cả về tội danh nội dung cũng như điều luật, khoản áp dụng như trên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội : Mua bán trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo N từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng : Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy sau giám định gửi trả lại; tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) do mua bán chất ma túy; trả lại chị Nguyễn Thị T 01 xe máy BKS 29Y1 – 30705 (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản

giao nhận giữa cơ quan Công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 14/02/2019 và số tiền theo ủy nhiệm chi ngày 31/01/2109). Về án phí : Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm;

- Ông Nguyễn Ngọc Cường bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ : Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, gia đình bị cáo là hộ nghèo nên giảm nhẹ cho bị cáo mức án thấp hơn mức án do Viện kiểm sát đề nghị;

- Đại diện Viện kiểm sát đối đáp : Ông Cường đề nghị như vậy là không có căn cứ vì mức án mà kiểm sát viên đề nghị là không thể thấp hơn;

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người làm chứng, người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Tại phiên tòa bị cáo nhận tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã qui kết. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ được, bản kết luận giám định, người làm chứng, người mua ma túy cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận : Bị cáo Nguyễn Văn N là người nghiện chất ma túy, gia đình thuộc diện hộ nghèo. Ngày 18/12/2018, N đến khu vực Tề Tiêu, Mỹ Đức, Hà Nội mua được 01 gói ma túy với 360.000đ; về nhà Ngr đã lấy một phần ra sử dụng, phần còn lại Ngr chia làm 02 gói nhỏ cất giấu trong người. Đến 21^h15' cùng ngày khi Nguyễn Văn C hỏi mua Ngr đã bán với giá 400.000 đồng hai gói ma túy trên, khi N đã nhận tiền nhưng chưa kịp đưa ma túy thì bị bắt giữ. Kết luận giám định vật chứng là Heroine, tổng khối lượng là: 0,050 gam.

[2] Bằng hành vi mua, cất giữ rồi chia nhỏ bán trái phép chất ma túy như đã nêu trên của Nguyễn Văn N. Đối chiếu với quy định của pháp luật thì bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa truy tố bị cáo với hành vi và điều, khoản, tội danh trong cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là

nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, làm ra tăng số người nghiện trong địa bàn. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội, đồng thời đảm bảo được việc răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi quyết định hình phạt.

[4] Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn thuộc hộ nghèo, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên Toà không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với người bán ma túy cho Nguyễn Văn Ngr bản thân bị cáo không xác định được là ai, nên không có căn cứ để làm rõ xử lý.

[6]Đối với Nguyễn Văn C là đối tượng nghiện ma túy, ngày 18/12/2018 đã bỏ 400.000 đồng mua ma túy của Nguyễn Văn N, nhưng chưa nhận được ma túy thì Ngr bị bắt, kết quả giám định khối lượng ma túy dưới mức quy định của tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhân thân C chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn Công chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa đã chuyển hồ sơ liên quan đến việc sử dụng ma túy của C đến Ủy ban nhân dân xã Hợp Thanh, Mỹ Đức để xử lý theo quy định là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Xử lý vật chứng : Số Hêrôin sau khi giám định niêm phong gửi trả lại đây là vật chứng của vụ án, cần tịch thu tiêu huỷ; đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển số 29Y1- 307.05 thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra, tra cứu xác định chủ sở hữu là chị Nguyễn Thị T (Vợ bị cáo) và không thuộc vật chứng của vụ khác, việc bị cáo lấy xe sử dụng vào việc phạm tội chị T không biết. Nay chị T xin lại chiếc xe này để sử dụng làm phương tiện đi lại. Xét gia đình chị T là hộ nghèo hơn nữa chị T không biết bị cáo dùng xe mua ma túy lên không có lỗi, xe không chuyên dùng vào việc phạm tội nên trả lại chị Nguyễn Thị T là hợp tình, hợp lý; số tiền 400.000 thu giữ của bị cáo do Nguyễn Văn C mua ma túy là số tiền do mua bán, phạm tội mà có cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo : Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm - Theo Điều 135;136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội : Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt : Nguyễn Văn N 30 (*Ba mươi tháng*) tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến ngày 27/12/2018.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ khoản 1; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm b, c khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng của vụ án là số Hêrôin sau giám định gửi lại, đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong đề Công an thành phố Hà Nội, đơn vị Công an huyện Ứng Hoà, mặt bên có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Hùng và bị cáo Nguyễn Văn N, dấu của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ứng Hòa tại các mép niêm phong; tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000đ (*Bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ của bị cáo do bán ma túy mà có; trả lại chị Nguyễn Thị T 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ - đen - bạc, biển số 29Y1- 307.05 (*Tình trạng, đặc điểm các vật chứng trên theo biên bản bàn giao, nhận vật chứng ngày 14/02/2019 và chuyển tiền theo ủy nhiệm chi ngày 31/01/2019 giữa cơ quan công an đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà quản lý*).

3. Về án phí : Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội : Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo : Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ được quyền kháng cáo liên quan trực tiếp đến quyền lợi của mình*) đối với bị cáo và chị T, kể từ ngày bản án giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân đối với anh Công./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND; Công an huyện Ứng Hoà;
- Chi cục T.H.ADS huyện Ứng Hoà;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Niêm yết tại UBND xã Hợp Thanh, Mỹ Đức, TP Hà Nội;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung